

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ KHÁNH CƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-PKT

Khánh Cường, ngày tháng 10 năm 2025

V/v phúc đáp hồ sơ cấp đổi giấy
chứng nhận quyền sử dụng đất
của hộ bà Võ Thị Nuôi, địa chỉ
thửa đất tại thôn Xuân Thành,
xã Khánh Cường

Kính gửi: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi
- Chi nhánh VP đăng ký đất đai khu vực VII

Căn cứ Công văn số 851/CV-KVVII ngày 17/9/2025 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi - Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII về việc có ý kiến hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi, địa chỉ thửa đất tại xã Khánh Cường (xã Phổ Cường);

Căn cứ Thông báo số 89/TB-UBND ngày 25/9/2025 của UBND xã Khánh Cường về việc niêm yết công khai hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi, địa chỉ thửa đất tại thôn Xuân Thành, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Biên bản về việc kết thúc công khai hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi, địa chỉ thửa đất tại thôn Xuân Thành, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi;

UBND xã Khánh Cường phúc đáp đối với hồ sơ cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi, địa chỉ thửa đất tại thôn Xuân Thành, xã Khánh Cường, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

- Năm 1999, hộ bà Võ Thị Nuôi được UBND huyện Đức Phổ cấp GCNQSD đất lần đầu có số vào sổ 01213QSDĐ/818/QĐ-UB^(H), ngày cấp 30/12/1999. Năm 2006, thực hiện đa dạng hóa nông nghiệp, hộ bà Võ Thị Nuôi chưa thực hiện thủ tục cấp đổi lại GCNQSD đất đối với thửa đất trên. Hiện nay, hộ bà Võ Thị Nuôi đề nghị cấp đổi GCNQSD đất đối với các thửa đất trên.

- Thông tin các thửa đất như sau:

Theo GCNQSD đất cấp năm 1999				Bản đồ đa dạng hóa nông nghiệp nông thôn năm 2006				Diện tích đo đạc theo hiện trạng sử dụng đất năm 2025				Ghi chú (Diện tích biến động so với GCNQSD đất cấp năm 1999)
Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại đất	Số thửa	Tờ bản đồ	Diện tích (m ²)	Loại đất	
59	13	833	Lúa	788	36	1119	LUC	788	36	1032	LUC	Diện tích tăng 199m ²
140	10	435	DRM	458	37	585	HNK	1577	37	472	HNK	Diện tích tăng 37m ²
240	10	1072	DRM	598	37	1114	NTD	598	37	1083	HNK	Diện tích tăng 11m ²

(1) Thửa đất số 59, tờ bản đồ số 13 (bản đồ 299/TTg) nay chỉnh lý thành thửa đất số 788, tờ bản đồ số 36.

Hiện trạng sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi tại thửa đất số 788, tờ bản đồ số 36, diện tích 1032m² (theo biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025). Diện tích biến động tăng 199m² so với GCNQSD đất cấp năm 1999. Nguyên nhân: Do sai sót trong quá trình đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới và tính toán diện tích bằng phương pháp thủ công tại thời điểm cấp giấy năm 1999.

Hiện tại thửa đất trên, hộ bà Võ Thị Nuôi quản lý và sử dụng liên tục, ổn định. Trong quá trình sử dụng đất, hộ bà Võ Thị Nuôi không để thừa kế, không nhận chuyển quyền, không hoán đổi, không tặng cho đất cho ai; các chủ sử dụng đất liền kề không có tranh chấp (đã được các chủ sử dụng đất liền đã ký biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025).

Giới cận thửa đất thửa đất số 788, tờ bản đồ số 36, như sau:

- Phía Bắc, phía Nam, phía Tây: Giáp nương;
- Phía Đông: Giáp đất của bà Nguyễn Thị Thanh Thuý và đất UBND xã.

(2) Thửa đất số 140, tờ bản đồ số 10 (bản đồ 299/TTg) nay chỉnh lý thành thửa đất số 1577, tờ bản đồ số 37.

Hiện trạng sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi tại thửa đất số 1577, tờ bản đồ số 37, diện tích 472m² (theo biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025). Diện tích biến động tăng 37m² so với GCNQSD đất cấp năm 1999. Nguyên nhân: Do sai sót trong quá trình đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới và tính toán diện tích bằng phương pháp thủ công tại thời điểm cấp giấy năm 1999.

Hiện tại thửa đất trên, hộ bà Võ Thị Nuôi quản lý và sử dụng liên tục, ổn định. Trong quá trình sử dụng đất, hộ bà Võ Thị Nuôi không để thừa kế, không nhận chuyển quyền, không hoán đổi, không tặng cho đất cho ai; các chủ sử dụng đất liền kề không có tranh chấp (đã được các chủ sử dụng đất liền đã ký biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025).

Giới cận thửa đất thửa đất số 1577, tờ bản đồ số 37, như sau:

- Phía Bắc: Giáp đất bà Nguyễn Thị Mên;
- Phía Nam: Giáp đất bà Phùng Thị Diễm;
- Phía Đông, phía Tây: Giáp đất UBND xã.

(3) Thửa đất số 240, tờ bản đồ số 10 (bản đồ 299/TTg) nay chỉnh lý thành thửa đất số 598, tờ bản đồ số 37.

Hiện trạng sử dụng đất của hộ bà Võ Thị Nuôi tại thửa đất số 598, tờ bản đồ số 37, diện tích 1083m² (theo biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025). Diện tích biến động tăng 11m² so với GCNQSD đất cấp năm 1999. Nguyên nhân: Do sai sót trong quá trình đo đạc, xác định ranh giới, mốc giới và tính toán diện tích bằng phương pháp thủ công tại thời điểm cấp giấy năm 1999. Đồng thời, trong thửa đất trên có mô, mã nên thực hiện dự án đa dạng hóa nông nghiệp nông thôn năm 2006, đơn vị tư vấn đã để loại đất tại thửa đất 598 nêu

trên là NTD và chỉnh lý một phần nhỏ của thửa đất thành thửa đất số 599, loại đất NTD.

Đối chiếu với quy hoạch sử dụng đất được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thị xã Đức Phổ: Thửa đất số 598, tờ bản đồ số 37, quy hoạch là đất trồng cây hàng năm khác (HNK).

Hiện tại thửa đất trên, hộ bà Võ Thị Nuôi quản lý và sử dụng liên tục, ổn định. Trong quá trình sử dụng đất, hộ bà Võ Thị Nuôi không để thừa kế, không nhận chuyển quyền, không hoán đổi, không tặng cho đất cho ai; các chủ sử dụng đất liền kề không có tranh chấp (đã được các chủ sử dụng đất liền kề ký biên bản kiểm tra, đo đạc hiện trạng ngày 11/9/2025).

Giới cận thửa đất thửa đất số 598, tờ bản đồ số 37, như sau:

- Phía Bắc: Giáp đất ông Phạm Minh Dũng và đất UBND xã;
- Phía Nam: Giáp đất bà Võ Thị Nuôi và đất UBND xã;
- Phía Đông: Giáp đường;
- Phía Tây: Giáp đất UBND xã.

UBND xã Khánh Cường phúc đáp nội dung như trên, đề Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi – Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII xem xét, xử lý hồ sơ công dân theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm Hành chính công xã;
- CVKT_(Nam, Điện);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Huỳnh Kiên